TÒA ÁN NHÂN DÂN **HỆN HÒA VANG** **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 56/2023/QĐST-HNGĐ	*Hòa Vang, ngày 06 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 99/2023/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 7 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn H, sinh năm: 1997; địa chỉ: Thôn T, xã Hòa P, Hện Hòa V, thành phố Đà Nẵng.

Bị đơn: Bà Trần N, sinh năm: 1996; Địa chỉ: Thôn T, xã Hòa P, Hện Hòa V, thành phố Đà Nẵng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 8 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần N và ông Nguyễn H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần N và ông Nguyễn H thuận tình ly hôn..

Về con chung: Giao cháu Nguyễn Trần T, sinh ngày 22/8/2020 cho bà N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Ông H cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000đ (một triệu đồng), thời gian cấp dưỡng vào ngày 15 hàng tháng, bắt đầu cấp dưỡng từ ngày 15/9/2023 cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án không thi hành, thì còn phải trả tiền lãi theo mức lãi suất thỏa thuận của các bên nhưng không vượt quá mức lãi suất theo quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự, nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định

tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng số tiền chậm thi hành án tại thời điểm thanh toán.

Bên không trực tiếp nuôi con chung được thực hiện các quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật.

Về tài sản chung: Bà Trần N và ông Nguyễn H xác định, không có.

Về nợ chung: Bà Trần N và ông Nguyễn H xác định, không có.

Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) và án phí cấp dưỡng định kỳ 150.000 (một trăm năm mươi ngàn đồng) ông H tự nguyện chịu, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ ông H đã nộp tại biên lai thu số 0000385 ngày 06/7/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Hện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng. Ông H đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Hện Hòa Vang;
- UBND xã Hòa P, Hện Hòa Vang (Đăng ký kết hôn số 31/2020) ;
- Chi cục THADS Hện Hòa Vang;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thế Anh